

CÔNG TY LIÊN DOANH PHÁT TRIỂN TIẾP VẬN SỐ 1

Số: 09./2022/FWC

V/v: Niêm yết giá Dịch vụ tại Cảng
Container Quốc tế Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 15 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Thực hiện theo Nghị định 146/2016/NĐ – CP ngày 02/11/2016 của Chính phủ và Thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018 về việc ban hành biểu khung giá dịch vụ bốc dỡ container và dịch vụ lai dắt tại Cảng biển Việt Nam.

Công ty Liên Doanh Phát triển Tiếp vận số 1 gửi đăng ký thông tin niêm yết giá và Bảng niêm yết giá dịch vụ hàng hoá tại Cảng Container Quốc Tế Việt Nam (viết tắt là cảng VICT) đính kèm công văn này.

Mức niêm yết giá thực hiện từ ngày 01/02/2022.

Công ty Liên Doanh Phát triển Tiếp vận số 1 xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã kê khai./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký Tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cảng Vụ HH TP.HCM.
- Lưu: VT, ACR
- Họ tên người nộp Biểu mẫu:
- Địa chỉ: Số 13, đường Bến Nghé, P. Tân Thuận Đông, Q7, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 028.3872.9999 Số Fax: 028.3872.4888
- Địa chỉ trang điện tử: www.vict-vn.com

BẢNG NIÊM YẾT GIÁ

(Ban hành kèm theo văn bản số 09/2022/F.L.D.C. ngày 16... tháng 02... năm 2022)

I. Biểu giá dịch vụ tại cảng biển:

Toàn bộ đơn giá trong bảng niêm yết chưa bao gồm Thuế giá trị gia tăng 10%, trong trường hợp dịch vụ phát sinh được hưởng mức thuế khác sẽ căn cứ vào các quy định về thuế suất để thi hành.

1. Dịch vụ sử dụng cầu bến:

a. Đối với tàu thuyền hoạt động vận tải nội địa

STT	Tên dịch vụ cung ứng	Đơn vị tính	Mức giá niêm yết
1	Tàu thuyền neo buộc tại cầu	Đồng/GRT/Giờ	15
2	Tàu thuyền nhận được lệnh rời cảng mà vẫn chiếm cầu bến	Đồng/GRT/Giờ	15
3	Tàu thuyền cập mạn với tàu thuyền khác ở cầu bến	Đồng/GRT/Giờ	7

b. Đối với tàu thuyền hoạt động vận tải Quốc tế

STT	Loại phương tiện hình thức sử dụng	Đơn vị tính	Mức giá niêm yết
1	Tàu thuyền neo buộc tại cầu	Đồng/GRT/Giờ	71*
2	Tàu thuyền nhận được lệnh rời cảng mà vẫn chiếm cầu bến	Đồng/GRT/Giờ	138*
3	Tàu thuyền cập mạn với tàu thuyền khác ở cầu bến	Đồng/GRT/Giờ	34*



2. Dịch vụ xếp dỡ container:

a. Đối với hàng nội địa

Loại Container	ĐVT: Đồng/Container
	Tàu (Sà lan) ⇔ Bãi cảng
Container ≤ 20'	
Có hàng	427.000
Rỗng	218.000
Container ≤ 40'	
Có hàng	627.000
Rỗng	331.000
Container > 40'	
Có hàng	940.000
Rỗng	498.000

b. Đối với hàng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất

Loại container	ĐVT: Đồng/Container
	Tàu (Sà lan) ⇔ Bãi cảng
Container ≤ 20'	
Có hàng	1.224.300*
Rỗng	669.900*
Container ≤ 40'	
Có hàng	1.871.100*
Rỗng	993.300*
Container > 40'	
Có hàng	2.263.800*
Rỗng	1.432.200*

c. Đối với hàng trung chuyển, quá cảnh

Loại container	ĐVT: Đồng/Container
	Tàu (Sà lan) ⇔ Bãi cảng
Container ≤ 20'	
Có hàng	924.000*
Rỗng	485.100*
Container ≤ 40'	
Có hàng	1.386.000*
Rỗng	739.200*
Container > 40'	
Có hàng	1.686.300*
Rỗng	1.085.700*

(*) Những đơn giá được quy đổi sang tiền đồng sử dụng tỷ giá kế hoạch. Tỷ giá thực tế sẽ được xác định vào ngày xuất hóa đơn. Tỷ giá kế hoạch: 23.100đ/USD (chỉ mang tính chất tham khảo).



3. Dịch vụ khác:

Các dịch vụ khác & các dịch vụ chính kể trên được niêm yết & cập nhật trên trang web của cảng: <https://www.vict-vn.com/bieu-cuoc>

- **Ghi chú:** Đơn giá xếp dỡ, nâng hạ quy định trên chỉ áp dụng cho container thông thường, trong trường hợp container đặc biệt như container lạnh, container quá khổ, container nguy hiểm... sẽ được tính tăng thêm 50%-200% đơn giá so với container thường. Ngoài ra các trường hợp thực hiện đóng rút hàng tại cảng sẽ căn cứ thêm vào loại hàng hóa, cách thực hiện đóng rút để tính thêm phụ phí tăng 50%, 100% hoặc 200% đơn giá niêm yết.

Khách hàng có hợp đồng thanh toán dài hạn, cảng VICT sẽ áp dụng chính sách giá đã thỏa thuận trên hợp đồng ký kết giữa hai bên.

II. Phân tích nguyên nhân, nêu rõ biến động của các yếu tố hình thành giá tác động làm tăng hoặc giảm giá dịch vụ thực hiện niêm yết giá.

Biểu giá niêm yết xây dựng dựa trên các cơ sở sau:

- Nằm trong Khung giá qui định nhà nước ban hành theo Thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018
- Mặt bằng giá dịch vụ của các cảng khu vực Thành Phố Hồ Chí Minh
- Các chi phí cấu thành nên từng dịch vụ liên quan.

III. Các trường hợp ưu đãi, giảm giá hoặc chiết khấu ... đối với các đối tượng khách hàng (nếu có): Không có.

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 01/02/2022.

Công ty Liên Doanh Phát triển Tiếp vận số 1 cam kết về việc các sản phẩm, dịch vụ đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ tương ứng: đã hiểu rõ các hành vi bị cấm trong lĩnh vực giá và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định tại khoản 2 điều 10 và điều 12 – Luật giá số 11/2012/QH13.

Công ty Liên Doanh Phát triển Tiếp vận số 1 xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký Tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cảng Vụ HH TP.HCM.
- Lưu: VT, ACR



Trương Nguyễn Linh